

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả đánh giá Chuyển đổi số năm 2024 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Bộ Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số năm 2024 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, như sau:

1. Các sở, ban, ngành:

TT	Đơn vị	Tổng điểm tối đa các tiêu chí đánh giá	Tổng điểm đạt được	Chỉ số CDS (% điểm đạt được so với điểm tối đa)	Xếp loại
I	Nhóm đơn vị có dịch vụ công trực tuyến				
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1000	895,64	89,56	Khá
2	Sở Thông tin và Truyền thông	1000	876,81	87,68	Khá
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	960	832,18	86,69	Khá
4	Sở Giao thông vận tải	1000	857,89	85,79	Khá
5	Sở Y tế	1000	840,51	84,05	Khá
6	Sở Tài chính	1000	835,21	83,52	Khá
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1000	829,36	82,94	Khá
8	Sở Nội vụ	1000	804,16	80,42	Khá
9	Sở Công Thương	1000	798,69	79,87	Khá
10	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	1000	794,77	79,48	Khá

TT	Đơn vị	Tổng điểm tối đa các tiêu chí đánh giá	Tổng điểm đạt được	Chỉ số CDS (% điểm đạt được so với điểm tối đa)	Xếp loại
11	Sở Tư pháp	1000	791,50	79,15	Khá
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1000	787,74	78,77	Khá
13	Sở Xây dựng	1000	785,86	78,59	Khá
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1000	781,45	78,15	Khá
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1000	746,64	74,66	Khá
16	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1000	740,78	74,08	Khá
II Nhóm đơn vị không đánh giá dịch vụ công trực tuyến					
1	Văn phòng UBND tỉnh	860	713,69	82,99	Khá
2	Thanh tra tỉnh	860	703,86	81,84	Khá
3	Ban Dân tộc	860	699,81	81,37	Khá
4	Sở Ngoại vụ	860	640,68	74,50	Khá

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

TT	Đơn vị	Tổng điểm tối đa các tiêu chí đánh giá	Tổng điểm đạt được	Chỉ số CDS (% điểm đạt được so với điểm tối đa)	Xếp loại
1	UBND huyện Ngọc Hồi	980	719,99	73,47	Khá
2	UBND huyện Đắk Tô	980	694,35	70,85	Khá
3	UBND huyện Kon Plông	980	692,50	70,66	Khá
4	UBND huyện Kon Rẫy	980	692,16	70,63	Khá
5	UBND huyện Đắk Hà	980	687,30	70,13	Khá
6	UBND huyện Tu Mơ Rông	980	680,98	69,49	Trung bình
7	UBND thành phố Kon Tum	980	670,46	68,41	Trung bình
8	UBND huyện Sa Thầy	980	650,49	66,38	Trung bình
9	UBND huyện Đắk Glei	980	622,42	63,51	Trung bình
10	UBND huyện Ia H'Drai	980	561,54	57,30	Trung bình

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số năm 2024, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đẩy mạnh chuyển

đổi số, cải thiện Chỉ số chuyển đổi số trong những năm tiếp theo.

2. Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện sau đánh giá.

Điều 3. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, KGVX_{TPC}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc